



BẢN TIN KHUYẾN NÔNG VÀ THI TRƯỜNG

Phát hành ngày 10-20-30 hàng tháng

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG TP.HỒ CHÍ MINH

70/12 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

ĐT: 028 39313016 - Email: tkn.snn@tphcm.gov.vn

Fax: (028) 39312018 - Website: www.khuyennongtphcm.vn

**Số 19
2021**



Trong số này



**An toàn sử dụng thuốc
Bảo vệ thực vật**

**Tình hình sản xuất cây
trồng và sâu bệnh hại**

Giá cả nông sản

**Giá cả các mặt hàng nông
sản tại TP.HCM.**



**Bộ Nông nghiệp và Phát
triển Nông thôn: Ban
hành công văn tháo gỡ
khó khăn, thúc đẩy tiêu
thụ, vận chuyển nông sản
tại các địa phương trong
điều kiện dịch bệnh**

**Tác động của công
nghệ số trong thị
trường nuôi trồng
Thủy sản**



**Đẩy mạnh chuyển
đổi số nông nghiệp**

**Ngành nông nghiệp đạt được những kết quả cao,
toàn diện trên tất cả các lĩnh vực**



HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Hình ảnh Mô hình trồng hoa lan Dendrobium



Hình ảnh Mô hình trồng hoa lan Mokara

CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: BAN HÀNH CÔNG VĂN THÁO GỖ KHÓ KHĂN, THỨC ĐẨY TIÊU THỤ, VẬN CHUYỂN NÔNG SẢN TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG ĐIỀU KIỆN DỊCH BỆNH

Trước tình hình nhiều loại nông sản mùa vụ của các địa phương chuẩn bị bước vào vụ thu hoạch, đặc biệt là các sản phẩm trái cây chủ lực (thanh long, xoài, chuối, dứa, vải, nhãn), trên cơ sở khảo sát thực tế tình hình lưu thông, tiêu thụ hàng hóa nông sản tại các cửa khẩu biên giới (Lạng Sơn, Lào Cai, Quảng Ninh) trong tình hình dịch bệnh covid-19 đang diễn biến phức tạp ở nhiều nơi trên cả nước như hiện nay. Để tháo gỡ khó khăn thúc đẩy tiêu thụ, vận chuyển nông sản tại các địa phương, vừa qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (PTNT) đã ban hành Công văn số 3592/BNN-CBTTNS ngày 14 tháng 6 năm 2021 về việc tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tiêu thụ, vận chuyển nông sản tại các địa phương trong điều kiện dịch Covid-19. Trên cơ sở đó, Bộ Nông nghiệp đặt ra một số nhiệm vụ trọng tâm yêu cầu Sở Nông nghiệp và PTNT thôn các tỉnh, thành trực tiếp chủ động thực hiện và phối hợp với các Sở, ban ngành của địa phương cụ thể như sau:

Thứ nhất, rà soát kế hoạch sản xuất thời vụ đảm bảo gắn với kế hoạch tiêu thụ nông sản; chủ động xây dựng các phương án và kế hoạch tiêu thụ nông sản kịp thời ứng phó với dịch Covid-19 đặc biệt đối với các mặt hàng nông sản của địa phương có sản lượng lớn chuẩn bị vào vụ thu hoạch; đẩy mạnh hoạt động sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản; tổng hợp khả năng dự trữ của các kho cấp đông, trữ lạnh, bảo



Ảnh minh họa – Nguồn Internet

quản nông sản, thủy sản và các mặt hàng thiết yếu của các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, phân phối nông sản trên địa bàn để sẵn sàng sử dụng hoặc huy động hỗ trợ các địa phương khác khi cần thiết;

Thứ hai, theo dõi chặt chẽ diễn biến và chỉ đạo phòng trừ kịp thời các sinh vật gây hại trên cây trồng, vật nuôi. Chủ động thực hiện các chương trình giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh để đảm bảo yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm; Giám sát, kiểm tra chặt chẽ các vùng trồng, nuôi, cơ sở đóng gói trên địa bàn; đảm bảo nông sản được xuất khẩu đúng từ các vùng sản xuất được cấp mã số vùng trồng, đóng gói tại cơ sở đã được cấp mã số tránh không để xảy ra tình trạng “mạo danh” mã số làm ảnh hưởng đến thương mại;

Thứ ba, phối hợp với cơ quan chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và PTNT trong việc hoàn tất các hồ sơ kỹ thuật phục vụ cho việc đàm phán dỡ bỏ rào cản kỹ thuật để mở cửa thị trường nông sản. Tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ kiểm dịch thực vật trong quá trình giám sát xử lý và kiểm dịch tại gốc

ở địa phương đối với các lô hàng xuất khẩu để rút ngắn thời gian thông quan ngoài cửa khẩu.

Thứ tư, phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và các Bộ, Ngành Trung

ương trong triển khai các hoạt động kết nối, thúc đẩy tiêu thụ nông sản mùa vụ của địa phương.

PT.

TIN TỨC

ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NÔNG NGHIỆP

Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp được xem là một trong những nội dung cần thiết và quan trọng hiện nay, nhất là trong việc đồng hành cùng Chính phủ để đạt được các mục tiêu đề ra của Chương trình chuyển đổi số quốc gia.



Ảnh minh họa – Nguồn Internet

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (PTNT) cùng Bộ Thông tin và Truyền thông đã đề xuất nội dung về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới (NTM). Đây là lần đầu tiên 02 Bộ đặt nội dung Chuyển đổi số thành một nội dung trọng tâm, cụ thể trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương thẩm định báo cáo chủ trương đầu tư về Chuyển đổi số trong xây dựng NTM. Nếu thúc đẩy được, chúng ta sẽ có thể khắc phục được một số tồn tại cũng như chuyển hóa những thách thức của giai đoạn tới để xây dựng NTM đi vào chiều sâu, trước hết phải đầu tư vào hạ tầng kết nối. Đặc biệt là đối với vùng nông thôn tỷ lệ bao phủ sóng 3G,

4G cũng như kết nối băng thông rộng vẫn còn hạn chế.

Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Thông tin và Truyền thông thống nhất hướng tới mục tiêu phủ sóng 4G, 5G cho vùng nông thôn, giúp người dân vùng nông thôn có thể kết nối internet với chi phí hợp lý. Bộ Thông tin và Truyền thông cũng đặt mục tiêu mỗi người dân, mỗi gia đình đều sử dụng điện thoại, nhất là điện thoại di động thông minh. Để làm được điều đó phải làm tốt vấn đề cốt lõi của là phải xây dựng cho được cơ sở hạ tầng dữ liệu."Đầu tiên chúng ta đầu tư vào cơ sở hạ tầng kết nối; thứ hai, chúng ta có cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp để đưa điện thoại thông minh giá rẻ, phù hợp tới người dân; thứ ba là tích hợp hệ thống dữ liệu giữa các bộ, ngành, các phần mềm ứng dụng, ứng dụng thương mại điện tử... Nếu chúng ta ứng dụng để Chuyển đổi số thành công, nó sẽ xóa nhòa khoảng cách giữa nông thôn và thành thị. Người bán hàng ở vùng sâu, vùng xa hoàn toàn có thể tiếp cận trực tiếp, online, tương tác với người tiêu dùng. Với những nền tảng hạ tầng tin học, chúng ta có thể giám sát hiệu quả quy trình sản xuất nông nghiệp, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm".

Th.s Nguyễn Thị Gái Nhỏ
(tổng hợp)

TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG NGHỆ SỐ TRONG THỊ TRƯỜNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

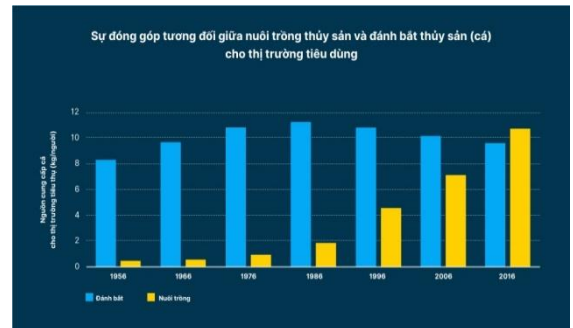
Nhu cầu tiêu thụ mặt hàng thủy sản là một trong những nhu cầu cần thiết đối với cuộc sống của mọi người. Nhu cầu ấy ngày càng tăng theo thời gian, dẫn đến nguồn cung từ đánh bắt thủy hải sản tự nhiên không đủ đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Do đó, từ giữa thập kỉ 90 trở đi, ngành nuôi trồng thủy sản đã có xu hướng tăng trưởng mạnh, đem lại nguồn thu lớn cho các doanh nghiệp thông qua việc ứng dụng các công nghệ số trong nuôi trồng và sản xuất.

Theo đó, gồm các công nghệ số hoá như phân tích dữ liệu hay Internet vạn vật đem lại những cơ hội mới cho ngành nuôi trồng thủy sản; sự tham gia của Internet Vạn Vật (IoT), thiết bị cảm biến, tự động hóa sử dụng robot,... Tất cả những ứng dụng đó, góp phần cung cấp những thông tin đáng tin cậy nhằm tăng cường sức khỏe vật nuôi. Bên cạnh đó, công nghệ số sẽ giúp thay đổi cách thức giao dịch trong ngành theo hướng minh bạch và đầy đủ thông tin, đem lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp lẫn người tiêu dùng.

Sau đây sẽ giới thiệu một số công nghệ số được áp dụng trong nuôi trồng thủy sản như:

1. Thiết bị cảm biến giúp giám sát và dự đoán sự thay đổi của môi trường

Hình 1: Biểu đồ nguồn cung cấp cá cho thị trường tiêu dùng 1956-2016



Nhu cầu theo dõi và đáp ứng những ảnh hưởng của sự thay đổi của môi trường – như nhiệt độ nước, độ pH, độ acid,... dẫn đến sự ra đời của các thiết bị và hệ thống đo lường, lưu trữ và phân tích dữ liệu, nhằm cung cấp cái nhìn tổng thể về tình trạng và điều kiện nuôi trồng theo thời gian thực, từ đó giúp các nhà quản lý đưa ra các hành động kịp thời.

Những thiết bị này sẽ tự động phát hiện sự phân tán của tảo, sự cô tràn dầu, sự gia tăng quá đà của các hợp chất... và cảnh báo tức thì với các nhà quản lý.

Thêm vào đó, dựa trên lịch sử nuôi trồng, những phân tích về môi trường, số lượng con giống đầu vào, kích cỡ, khối lượng và sức khỏe của vật nuôi, hệ thống sử dụng machine learning có thể đo đếm và ước tính sản lượng nuôi trồng trong tương lai, giúp doanh nghiệp đưa ra quyết định kinh doanh đúng đắn, tránh tình trạng thừa hay thiếu nguồn cung.



Hình 2: Thiết bị cảm biến kết nối hệ thống lưu trữ dữ liệu và học máy để phân tích và dự đoán

Tại Nhật Bản, Umitron – công ty chuyên cung cấp các thiết bị nuôi trồng thủy sản, đã cho ra đời Umitron Cell, một bộ máy có thể tự động cho ăn và kiểm soát cân nặng bằng cảm biến, giám sát bằng camera 24h/ngày sử dụng năng lượng mặt trời, có kết nối với smartphone và máy tính để bàn. CELL cũng sử dụng trí tuệ nhân tạo để tính toán khẩu phần và báo cho người nuôi trồng biết tình trạng no/đói của cá.

2. Blockchain giúp truy xuất nguồn gốc từ giai đoạn con giống đến thành phẩm

Blockchain hoạt động như một cuốn sổ cái, giúp lưu trữ và chia sẻ thông tin về các giao dịch trong suốt chuỗi giá trị. Mọi hoạt động đều được lưu lại dưới dạng một block thông tin với thời gian và được mã hóa, đồng thời được công khai tới tất cả những nhân tố tham gia vào chuỗi giá trị.

Do không có một chủ thể nhất định nào điều khiển và kiểm soát blockchain, hệ thống thông tin hoàn toàn minh bạch và tuyệt đối bảo mật. Chính vì điều này, các hộ nuôi trồng, các doanh nghiệp sản xuất và chế biến thủy sản có thể đáp ứng được

yêu cầu chứng thực nguồn gốc và chất lượng sản phẩm với các nước nhập khẩu.

Không chỉ trong mối quan hệ giữa các doanh nghiệp với nhau, blockchain còn giúp doanh nghiệp tạo niềm tin với người tiêu dùng thông qua việc công khai toàn bộ thông tin về chuỗi giá trị của mình. Việc này buộc các tác nhân trong chuỗi giá trị phải hướng đến việc sản xuất và phát triển bền vững.

3. Drone giúp giám sát nuôi trồng Thủy sản ngoài khơi

Drone đã được ứng dụng rộng rãi trong nông nghiệp để tự động gieo hạt giống, phun thuốc trừ sâu. Trong ngành nuôi trồng thủy sản, drone được dự kiến đưa vào giám sát các ao nuôi ngoài khơi, cả trên và dưới mặt nước. Drone có thể thay thế rất nhiều công việc của con người như việc lặn xuống nước để kiểm tra tình trạng của môi trường nuôi.

Apium Swam Robotics (Canada) đã nghiên cứu và ứng dụng thành công drone để kiểm tra và phân tích môi trường nước biển thông qua các cảm biến. Blueye Pioneer (Nauy) đã cho ra đời thiết bị quay và truyền tải video trực tiếp dưới nước có thể xem qua app trên smartphone và tablet.

4. IoT kết nối tất cả các thiết bị, giúp giám sát từ xa

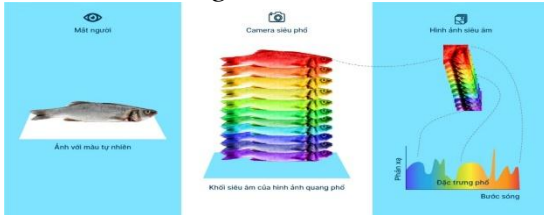
Hệ thống IoT sử dụng trong nuôi trồng thủy sản được xây dựng dựa trên thông tin từ mạng lưới cảm biến từ xa, các trạm khí tượng, các trạm kiểm soát chất lượng nước, các

trung tâm giám sát tại chỗ từ xa và xử lý trên nền tảng cloud.

Thông tin từ các thiết bị cảm biến hay vệ tinh đo lường và giám sát sẽ được kết nối lên cloud, từ đó các nhà quản lý có thể theo dõi quá trình nuôi trồng qua các thiết bị như đồng hồ, smartphone hay tablet.

Nhiều hệ thống giám sát nuôi trồng như iQShrimp (Cargill), Pondguard (Eruvaka), Aqua Spark (xPert Sea), v.v. đã ra đời dựa trên IoT, machine learning và các thiết bị cảm biến.

5. Camera siêu phổ giúp kiểm soát chất lượng đầu vào/đầu ra



Hình 3: Ứng dụng camera siêu phổ để kiểm soát chất lượng thành phẩm

NGÀNH NÔNG NGHIỆP ĐẠT ĐƯỢC NHỮNG KẾT QUẢ CAO, TOÀN DIỆN TRÊN TẤT CẢ CÁC LĨNH VỰC

Ngày 30/6, tại Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT) tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021. Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Minh Hoan chủ trì Hội nghị.



Bộ trưởng Lê Minh Hoan phát biểu tại Hội nghị

Công nghệ NIRS, quang phổ hấp thụ cận hồng ngoại hiện đang được nghiên cứu và ứng dụng vào kiểm soát chất lượng một số loại thực phẩm như táo, bánh mì, ngũ cốc... Phương pháp này giúp kiểm định sản phẩm nhanh chóng và không xâm lấn. Các thiết bị NIRS sẽ sử dụng ánh sáng quang phổ để quét các mẫu vật, sau đó đưa ra những thông tin về hàm lượng chất trong vật thể theo thời gian thực, từ đó giúp tối ưu hóa việc phân loại sản phẩm.

Đối với ngành nuôi trồng thủy sản, công nghệ này được hứa hẹn sẽ thay thế hoàn toàn phương pháp kiểm định thủ công trong tương lai.

*Th.s Nguyễn Thị Gái
Nhỏ (tổng hợp)*

Theo báo cáo của Bộ NN và PTNT, mặc dù chịu tác động từ đại dịch Covid-19, nhưng tổng kim ngạch xuất khẩu NLTS 6 tháng đầu năm 2021 vẫn tăng mạnh, vượt kế hoạch đề ra, đạt kết quả cao 24,23 tỷ USD, tăng 28,2% so với cùng kỳ năm 2020; trong đó nông sản chính 10,40 tỷ USD, tăng 13,3%; thủy sản 4,05 tỷ USD, tăng 12,5%; lâm sản 8,7 tỷ USD, tăng 61,5%.

Đóng góp vào thành công đó, có những mặt hàng với kim ngạch xuất khẩu tăng cao, gồm: cao su, chè, hồ tiêu, hạt điều, rau quả, sản và sản phẩm từ sản, gỗ và sản phẩm gỗ,

mây, tre, cói thảm... Trong đó, cao su, chè, rau quả, hạt điều, sắn và sản phẩm từ sắn tăng cả khối lượng và giá trị xuất khẩu, cụ thể: Cao su (+41,3% khối lượng, +80% giá trị), chè (+0,1% và +4,5%), hạt điều (+22,2%, +11,1%), sắn và sản phẩm từ sắn (+16,3%, +30,5%). Riêng hồ tiêu dù khối lượng xuất khẩu giảm (đạt 155 nghìn tấn, giảm 6,7%), nhưng nhờ giá xuất khẩu tăng nên giá trị xuất khẩu vẫn tăng (đạt 499 triệu USD, tăng 40,5%). Những mặt hàng khác tăng giá trị chủ yếu nhờ khối lượng như: gỗ và sản phẩm gỗ đạt 8,1 tỷ USD (+74,8%), mây, tre, cói thảm đạt khoảng 447 triệu USD (+78,8%); tôm 1,66 tỷ USD, tăng 8,5%. Về thị trường xuất khẩu: Có 4 thị trường (Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản và Hàn Quốc) nhập khẩu NLTS lớn nhất của Việt Nam, trong đó 2 thị trường lớn nhất (Mỹ và Trung Quốc) thời gian qua được duy trì tốt.

Theo Ông Nguyễn Quốc Toàn, Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, dịch Covid-19 đã dẫn đến sự bất cân xứng về thị trường xuất khẩu. 6 tháng đầu năm, cơ cấu thị trường Mỹ đã vượt qua thị trường Trung Quốc. Bên cạnh đó, thị trường trong nước cũng ảnh hưởng không nhỏ, đặc biệt tại các đô thị lớn như TP.HCM, hệ thống các siêu thị, chợ truyền thống bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều hàng hóa, nông sản khó tiêu thụ. Với các sản phẩm vào mùa vụ thu hoạch, Bộ NN&PTNT đã làm việc với ba tỉnh Sơn La, Đồng Tháp, Vĩnh Long với ba nhóm sản phẩm là

khoai lang, ớt, xoài. Bên cạnh đó, phối hợp với Đại sứ quán, thương vụ Việt Nam tại các nước xây dựng các kênh trao đổi, cung cấp thông tin các thị trường xuất khẩu trọng tâm như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, EU và Trung Quốc..., để phân tích, đánh giá, dự báo thị trường nông sản trong và sau đại dịch Covid-19, từ đó đề ra giải pháp ứng phó kịp thời. Hỗ trợ Tập đoàn Central Retail, trao đổi Tham tán nông nghiệp kết nối với các địa phương, doanh nghiệp để xuất khẩu vải đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang các thị trường EU, Thái Lan. Phối hợp với Bộ Công Thương tiếp tục tháo gỡ các khó khăn, điều tra nguồn gốc gỗ bất hợp pháp; tham mưu nhằm thúc đẩy xuất nhập khẩu nông sản giữa hai nước, đảm bảo hài hòa cân bằng cán cân thương mại. Tạo điều kiện cho thương nhân Trung Quốc được nhập cảnh, đàm phán thu mua vải thiều; (4) Đàm phán với các nước để kết nối, thúc đẩy xuất khẩu trái cây, thủy sản sang Trung Quốc, Thái Lan, EU...



Toàn cảnh Hội nghị

Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Lê Minh Hoan cho biết trong nửa đầu năm 2021, trong nước đã xây dựng được 6 mô hình về “Hoàn thiện và mở rộng sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn gắn với

cơ giới hóa đồng bộ theo chuỗi giá trị” (lúa vùng Đông bằng Sông Cửu Long, cà phê vùng Tây Nguyên).

Ngành nông nghiệp đặt mục tiêu trong năm 2021, giá trị sản xuất toàn ngành tăng 3,2-3,5%. Tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản năm 2021 khoảng 45 tỷ USD (cao hơn kế hoạch giao là 3 tỷ USD). Để đạt được mục tiêu này, Bộ NN&PTNT sẽ tăng cường năng lực chế biến, liên kết hình thành vùng sản xuất tập trung từ nguyên liệu - chế biến - thị trường; nâng cao chất lượng thu thập, phân tích thông tin, dự báo thị trường trong bối cảnh tác động của đại dịch Covid-19, đặc biệt là các thị trường trọng điểm, kịp thời cảnh báo và tháo gỡ rào cản, vấn đề phát sinh khi xuất khẩu.

Bộ trưởng Lê Minh Hoan nhấn mạnh thời gian tới, Bộ

NN&PTNT cùng các bộ sẽ tổng kết để có kịch bản thường trực ứng phó khi thị trường biến động đồng thời có tư duy mới kích hoạt cả hệ thống trong kết nối thông tin, dữ liệu giữa cung và cầu. Người tiêu dùng biết được rõ ràng xuất xứ nguồn gốc nông sản, trung tâm thương mại hiểu rõ vùng nguyên liệu trong từng thời điểm. Cần tính toán lại thời vụ, tránh trùng thời vụ với nước mà Việt Nam xuất khẩu nông sản sang đó, thậm chí là những nước xuất khẩu sang thị trường đó. Nếu làm chủ lịch thời vụ, chủ động thông tin cung - cầu thì chắc chắn nông sản không bị ùn ứ, dù trong bối cảnh có hay không có dịch Covid-19.

*(Theo Công Thông tin của Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông
thôn <https://www.mard.gov.vn/>)*

TỔNG KẾT, XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH MỚI VỀ ĐẤT ĐAI VÀ “TAM NÔNG”

Việc triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW cũng đã mang lại cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta diện mạo và sức sống mới, tạo niềm tin lớn của bà con vào đường lối, sự lãnh đạo của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện chương trình làm việc chuẩn bị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại và Nghị

quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chiều 24-6 tại Hà Nội, đoàn công tác của Ban Kinh tế Trung ương do đồng chí Trần Tuấn Anh, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Kinh tế Trung ương, làm trưởng đoàn, đã có cuộc làm việc với Ban Cán sự Đảng Bộ NN-PTNT.

Tại buổi làm việc, đồng chí Trần Tuấn Anh cho biết, thời gian qua, việc triển khai Nghị quyết 19-NQ/TW và Luật Đất đai năm 2013 đã mang lại những kết quả quan trọng, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội nói chung, nhất là lĩnh vực phát triển nông nghiệp và nông thôn nói

riêng. Việc triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW cũng đã mang lại cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta diện mạo và sức sống mới, tạo niềm tin lớn của bà con vào đường lối, sự lãnh đạo của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Theo Trưởng ban Kinh tế Trung ương, kết quả của buổi làm việc với những nội dung đánh giá cụ thể là cơ sở để hoàn thiện báo cáo tổng kết trình Ban Chấp hành Trung ương trong thời gian tới. Từ kết quả tổng kết được tiến hành khoa học, bám sát thực tiễn, đánh

giá đúng tình hình, Ban chỉ đạo sẽ bổ sung những ý tưởng, nội dung quan trọng trong một số vấn đề xây dựng nghị quyết mới về đất đai và nghị quyết mới về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; gọi mở những chủ trương, định hướng, giải pháp trong thời kỳ mới với mục tiêu đưa nguồn tài nguyên đất đai, nhất là đất nông nghiệp trở thành nguồn lực và động lực mới thúc đẩy nông nghiệp, kinh tế - xã hội nông thôn nước ta phát triển nhanh và bền vững hơn.

PHÚC VĂN – Báo SGGP

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NÔNG, LÂM NGHIỆP

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 82-KL/TW ngày 29-7-2020 của Bộ Chính trị khóa XII, Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12-3-2014 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

Kế hoạch đặt mục tiêu đến năm 2025, 100% công ty nông, lâm nghiệp được xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính, đất đai và kinh doanh có lãi; đạt được tiêu chí phổ biến về quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quốc tế.

Chính phủ yêu cầu UBND các tỉnh thành chịu trách nhiệm trước pháp luật, chỉ đạo các cấp, các ngành địa phương tiếp nhận, quản lý, sử dụng đúng pháp luật, hiệu quả diện tích đất giao về địa phương. Không để đất vô chủ, tranh chấp, lấn chiếm, vi phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm về việc lập phương án sử dụng đất bàn

giao về địa phương quản lý và xử lý tài sản trên đất.



Hình ảnh minh họa - Internet

Các tập đoàn, tổng công ty, công ty nông, lâm nghiệp phải rà soát phương án sử dụng đất đai được giao, được thuê, duy trì cơ chế khoán đối với hộ gia đình, cộng đồng đến hết chu kỳ khoán theo quy định pháp luật.

Khẩn trương giải quyết dứt điểm các tồn tại, không để phát sinh phức tạp mới; bàn giao trên thực địa diện tích đất đã được phê duyệt theo đề án sắp xếp.

LÂM NGUYỄN – Báo SGGP

AN TOÀN SỬ DỤNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Ngày nay, với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, trong quá trình sản xuất nông nghiệp nói chung và lĩnh vực trồng trọt nói riêng thì việc sử dụng thuốc hóa học và sinh học để diệt trừ sâu, bệnh gây hại cho cây trồng, được người nông dân thường xuyên áp dụng trong quá trình sản xuất. Tuy nhiên trong quá trình áp dụng, vẫn còn một số hộ nông dân chưa nắm vững kiến thức sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật (BVTV) đúng cách, đúng quy chuẩn. Do đó, để sử dụng thuốc BVTV an toàn và hiệu quả cần phải tuân thủ một số nguyên tắc sau:

Thứ nhất, Bảo hộ lao động đầy đủ

Phải trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (bao tay, kính bảo hộ, khẩu trang, ủng cao su,...) khi tiếp xúc hoặc làm việc trong môi trường có thuốc BVTV.

Thứ hai, Thực hiện an toàn lao động

– An toàn trong vận chuyển

+ Không vận chuyển thuốc BVTV cùng với lương thực, thực phẩm, thức ăn gia súc, đồ áo, ly, chén,... không để cùng với chỗ ngồi của khách.

+ Khi xếp thuốc lên xe cần kiểm tra sàn xe xem có chắc chắn hoặc có đầu đinh làm rách vỡ bao bì thuốc, xếp thùng thuốc nặng xuống dưới.

+ Thuốc bị rò rỉ ra sàn xe cần rửa kỹ ngay.

– An toàn trong bảo quản

+ Không mua lượng thuốc quá nhiều để phải bảo quản quá lâu

+ Thuốc khi sử dụng còn dư thừa tuyệt đối không được chuyển sang đựng trong các bao bì đựng thực phẩm, nước uống (vỏ chai bia, chai nước mắm, chai nước uống,...).

+ Thuốc BVTV mua về chưa sử dụng hoặc dùng chưa hết phải được cất giữ xa nơi ở, xa bếp nấu, xa nơi để lương thực, thực phẩm, xa chuồng trại gia súc, để nơi trẻ em không với tới được. Nên để trong

các phòng riêng biệt, để nơi khô, thoáng, không đột khi bị mưa, có khóa cửa chắc chắn.

– An toàn trong sử dụng

Cần chú ý đọc kỹ và làm đúng các hướng dẫn trên nhãn bao bì thuốc BVTV. Cụ thể như sau:

Người đang mệt, phụ nữ có thai và cho con bú không được làm các công việc liên quan đến thuốc BVTV; người sử dụng thuốc phải được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động: kính mắt, mũ, găng tay, khẩu trang, quần áo dài; kiểm tra kỹ bình bơm trước khi sử dụng, không để rò rỉ nước thuốc, mang theo dụng cụ để sửa chữa khi cần thiết; nơi pha chế và phun thuốc không được để trẻ em đến gần; tuyệt đối không được dùng các đồ dùng trong sinh hoạt (xô chứa nước ăn; chậu rửa rau vo gạo; muông, thìa, chén ăn cơm, chai đựng nước, ...) để đựng, pha thuốc, đựng thuốc.

Ngoài ra: Không phun thuốc khi trời có gió to, nắng gắt. Không đi phun thuốc ngược chiều gió, không ăn uống, hút thuốc khi đang làm việc với thuốc; dụng cụ đựng thuốc, bình bơm thuốc phải được rửa sạch sẽ, quần áo bảo hộ lao động phải được thay và giặt giữ sạch sẽ sau mỗi đợt phun thuốc và phải cất giữ trong kho riêng (cùng với nơi lưu trữ thuốc BVTV của gia đình). Không dùng bao bì đựng thuốc để đựng thực phẩm, nước uống hoặc làm việc khác; đảm bảo thời gian cách ly sau khi phun thuốc;

Đặc biệt, trường hợp bị ngộ độc thuốc BVTV phải đến ngay cơ sở y tế gần nhất, ở các Thành phố lớn có thể liên hệ số điện thoại cấp cứu 115. Khi đi cấp cứu nhớ đem theo vỏ bao bì thuốc BVTV mà người sử dụng đã bị ngộ độc.

P.Thảo

(Tổng hợp từ nguồn “Tài liệu hướng dẫn sản xuất bền vững” của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia.)

**Phụ lục .Thông tin tình hình sinh vật hại cây trồng
tuần 26 (29/6/2021 - 6/7/2021) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

1. Tiến độ sản xuất cây trồng vụ Hè thu 2021 (đến ngày 6/7/2021)

TT	Cây trồng	Đơn vị	Thực hiện
1	Lúa Hè thu 2021	ha	5.088
2	Rau Hè thu 2021	ha	2.928,2
3	Lũy kế rau năm 2021	ha	6.630,5
4	Hoa, cây kiểng	ha	2.359
5	Cây công nghiệp	ha	1.050,9
6	Cây ăn quả	ha	2.378,9

2. Tình hình sinh vật hại tuần 24/2021 (29/6/2021 - 6/7/2021)

Cây trồng	Sinh vật hại	Diện tích nhiễm (ha)	Mức độ nhiễm	Vùng (quận/huyện)
Cây lúa vụ Hè thu 2021	Sâu cuốn lá	84,5	Nhẹ	CC-BT-HM-BC
	Bọ trĩ	3,6		CC-BT-HM-BC
	Đạo ôn	293	Nhẹ	CC-BT-HM-BC
	OBV	81	Nhẹ	CC-BT-HM-BC
	Khác	206,5	Nhẹ	CC-BT-HM-BC
Cây rau	Sâu xanh	46,7	Nhẹ	CC-HM-Q12-BC-BT
	Sâu ăn tạp	131,4	Nhẹ	TĐ-HM-Q12-BC-BT-CC
	Rầy xám	46,6	Nhẹ	TĐ- HM-Q12
	Rỉ trắng	33,8	Nhẹ	HM-Q12-BC-BT-CC
	Thối nhũn	8,3	Nhẹ	TĐ-HM-Q12-BC
	Sinh vật hại khác	313,8	Nhẹ	TĐ- HM-Q12- BC-BT
Hoa lan	Muỗi hại bông, đóm lá, ...	10,6	Nhẹ	TĐ- CC-BC-BT-CG-NB-Q7
Hoa mai	Sâu ăn lá, bọ trĩ,	21,4	Nhẹ	TĐ- CC-BC-BT-CG-HM-Q12
Hoa sứ	Rệp sáp, sâu xanh...	0,3	Nhẹ	TĐ-CC-BC-CG
Bonsai	Sâu ăn lá, sâu đục thân	0,2	Nhẹ	BC

3. Dự báo trong thời gian tới (tuần 27/2021 từ (6/7/2021 - 13 /7/2021)

Cây trồng	Sinh vật hại	Giải pháp khắc phục	Vùng
Trên cây lúa	Vụ Hè thu 2021: rầy nâu, sâu cuốn lá, bọ trĩ...	Thăm đồng thường xuyên, theo dõi mật số rầy di trú vào đèn, gieo sạ né rầy tập trung, chủ động tưới tiêu, giống gieo sạ từ 80-100 kg/ha, sử dụng thuốc 4 đúng,...	CC-HM-BC-BT-CG
Trên cây rau	Sâu xanh, sâu tơ, sâu khoang, rầy xám, thối nhũn, rỉ trắng,...	Vệ sinh vườn, cày ải phơi đất 7 – 10 ngày trước khi gieo cây; bón phân cân đối, thu gom và tiêu hủy cây bệnh, phòng trừ các loài côn trùng chích hút, cắn phá; chủ động tưới tiêu, thoát nước	TĐ-HM-Q12-BC-BT-CC
Trên hoa, cây kiểng	Muỗi đục bông, ốc sên, thối nhũn (hoa lan); sâu ăn lá, bọ trĩ, rệp vôi (mai); sâu xanh (hoa sứ), sắn ăn lá (hoa nền),...	Vệ sinh vườn, cải tạo vườn thông thoáng, phòng ngừa các các loài côn trùng gây hại,...	TĐ- HM-Q12-BC-BT-CC-CG-NB
Trên cây trồng khác	Sâu đục thân mía; rệp sáp, khảm lá khoai mì; bệnh vàng lá greening cam quýt; chổi rồng nhàn; bọ cánh cứng hại dứa	Điều tra sinh vật hại đồng ruộng định kỳ, sử dụng các biện pháp IPM trong quản lý dịch hại,...	CC-BC-HM-CG-NB

Chi cục Trồng trọt và BVTV



ĐỒNG NAI: GIÁ THỨC ĂN CHĂN NUÔI TĂNG, NGƯỜI NUÔI CÁ LAO ĐAO

Từ đầu năm đến nay, giá thức ăn chăn nuôi nói chung và thức ăn cho thủy sản nói riêng liên tục tăng, trong khi đó, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên thị trường tiêu thụ cá rất chậm, khiến người nuôi cá ở Đồng Nai rơi vào cảnh lao đao. Theo đó, một bao cám 25kg từ đầu năm đến nay đã tăng thêm 30.000 đồng



Ảnh minh họa – Nguồn Internet

Anh Nguyễn Văn Ngọc, một người nuôi cá ở xã La Ngà, huyện Định Quán (Đồng Nai) cho biết, thời điểm này trên địa bàn huyện Định Quán, giá thức ăn thủy sản tăng 20%-25% so với đầu năm, trong khi đó giá cá tại ao lại không tăng. Tại

xã La Ngà, các hộ nuôi đã giảm 60% diện tích nuôi, lượng cá thả giảm 40% so với niên vụ trước. Hiện giá cá lóc tại La Ngà là 38.000 - 39.000 đồng/kg, cá rô đồng 23.000 đồng/kg, cá diêu hồng 40.000 đồng/kg, mức giá bán thấp hơn giá thành sản xuất 2.000 - 8.000 đồng/kg. Nếu cứ đà này, hộ nuôi nợ tiền đại lý thức ăn và ngân hàng sẽ tăng cao trong thời gian tới, vì không có khả năng trả nợ. Trong 1 tháng trở lại đây, nhiều hộ nuôi cá ở huyện Trảng Bom đã ngừng nuôi vì thua lỗ nặng.

Đại diện của một công ty chuyên kinh doanh thức ăn đóng trên địa bàn huyện Trảng Bom cho biết, hiện nguồn nguyên liệu như bắp, đậu nành... để sản xuất thức ăn chăn nuôi của Việt Nam chủ yếu phải nhập khẩu từ các nước. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nguồn cung nguyên liệu thức ăn chăn nuôi bị đứt gãy, hơn nữa hiện nhiều nước cũng đang mất mùa, dẫn đến nguồn nguyên liệu khan hiếm, đẩy giá tăng cao. Trước tình trạng trên, Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai đang thống kê, rà soát đề đề xuất với lãnh đạo tỉnh Đồng Nai có chính sách hỗ trợ kịp thời cho nông dân.

**Theo TIẾN MINH –
Báo Sài Gòn Giải Phóng**

GIÁ CẢ NÔNG SẢN TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

CHỢ ĐÀU MỐI BÌNH ĐIỀN, HUYỆN BÌNH CHÁNH (24/6/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Tôm sú (Bến Tre)	Kg	295.000
- Tôm thẻ (Khánh Hòa)	Kg	250.000
- Mực ống (Kiên Giang)	Kg	185.000
- Mực lá (Kiên Giang)	Kg	190.000
- Cá thu (Kiên Giang)	Kg	160.000
- Cá kèo (Bạc Liêu, Cần Thơ)	Kg	120.000
- Cá thác lát	Kg	105.000
- Cá rô	Kg	40.000
- Cá điêu hồng	Kg	54.000
- Ghẹ (Vũng Tàu)	Kg	350.000
- Cá hú (Cần Thơ, An Giang)	Kg	55.000
- Cá lóc (An Giang, Đồng Tháp)	Kg	65.000
- Cá chẻm (Kiên Giang, Sóc Trăng)	Kg	70.000
- Heo thịt nhập chợ	Kg	75.000
- Gà công nghiệp nguyên con	Kg	52.000

CHỢ ĐÀU MỐI CỬ CHI, HUYỆN CỬ CHI (17/6/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Rau cải xanh	Kg	25.000
- Rau cải ngọt	Kg	17.000
- Xà lách búp	Kg	20.000
- Bí đỏ	Kg	20.000
- Bí xanh	Kg	27.000
- Khô qua	Kg	23.000
- Bầu	Kg	20.000
- Rau muống nước	Kg	8.000
- Đậu cô ve trắng	Kg	85.000
- Hành lá	Kg	23.000
- Ớt hiểm	Kg	25.000
- Cà tím	Kg	20.000

CHỢ ĐẦU MỐI HÓC MÔN, HUYỆN HÓC MÔN (24/6/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Cà rốt (cọng tím)	Kg	12.000
- Su su	Kg	6.000
- Đậu que (Củ Chi, Tây Ninh)	Kg	30.000
- Cải thảo	Kg	12.000
- Bắp cải	Kg	10.000
- Dưa leo (dưa chuột)	Kg	12.000
- Cà chua thường loại 1	Kg	10.000
- Đậu bắp	Kg	10.000
- Rau tần ô	Kg	10.000
- Củ cải	Kg	7.000
- Ớt sừng	Kg	15.000
- Nấm rơm trắng, đen	Kg	75.000
- Rau quế	Kg	14.000
- Đu đủ	Kg	8.000
- Chuối sứ	Kg	9.000
- Thơm	Kg	10.000

CHỢ TAM BÌNH, QUẬN THỦ ĐỨC (24/6/2021)

Mặt hàng nông sản	ĐVT	Giá bán buôn (đ/kg)
- Cam sành loại 1	Kg	18.000
- Quýt đường loại 1	Kg	28.000
- Bưởi năm roi loại 1	Kg	18.000
- Bưởi da xanh	Kg	18.000
- Xoài cát Hòa Lộc loại 1	Kg	35.000
- Dưa hấu đỏ dài	Kg	9.000
- Thanh long (Bình Thuận)	Kg	20.000
- Mãng cầu tròn	Kg	25.000
- Nhãn xường	Kg	50.000
- Lòng mứt	Kg	18.000
- Rau muống hạt	Kg	11.000
- Khoai lang bí	Kg	13.000
- Chanh giầy	Kg	18.000
- Tỏi	Kg	55.000
- Ngò rí	Kg	23.000

Theo Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ NN

Chịu trách nhiệm nội dung Th.S Phạm Lâm Chính Văn – Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 70/12 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại: 028. 39313016 Fax: 028.39312018

Email: tkn.snn@tphcm.gov.vn

Website: <http://www.khuyennongtphcm.vn>



Hình ảnh mô hình rau ăn lá áp dụng công nghệ cao



Hình ảnh mô hình trồng dưa lưới trong nhà màng